

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 516/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn P, sinh ngày 01/01/1991; CCCD số A cấp ngày 15/4/2023; địa chỉ thường trú: 121/25 Đường T, ấp V (ấp T cũ), xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 12/9/1988; CCCD số B cấp ngày 15/4/2023; địa chỉ thường trú: 121/25 Đường T, ấp V (ấp T cũ), xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 07/02/2020 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Văn P và bà Nguyễn Thị Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung là Võ Minh Đ, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2020.

Giao cho bà Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Võ Minh Đ, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2020. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Võ Văn P cho đến khi có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: 150.000 đồng, ông Võ Văn P tự nguyện chịu, được tính căn trừ vào tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0083464 ngày 06/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Trả lại cho ông Võ Văn P số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- THADS H.HM;
- UBND xã L, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy